

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – AN GIANG
Số: 210/2026/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
An Giang, ngày 27 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 342/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc Khanh, sinh ngày 01/01/1983; Căn cước công dân số 091083009522; Cấp ngày 13/6/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ: Hẻm 2, tổ 05, khu phố Thạch Động, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Bà Lê Thị Thu, sinh ngày 01/01/1983; Căn cước công dân số: 091183013109; Cấp ngày 26/5/2022; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH; Địa chỉ: Hẻm 2, tổ 05, khu phố Thạch Động, phường Hà Tiên, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Ngọc Khanh và bà Lê Thị Thu.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 người con chung tên Nguyễn Ngọc Tươi, sinh ngày 25/02/2007, giới tính: Nam và Nguyễn Ngọc Khánh, sinh ngày 26/7/2016, giới

tính: Nam. Ông Khanh bà Thu thỏa thuận và thống nhất với ý kiến của cháu Khánh như sau: Giao cho bà Lê Thị Thu tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Khánh đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Đối với con chung tên Tươi đã trưởng thành (trên 18 tuổi), có năng lực hành vi dân sự đầy đủ nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Ông Khanh không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Thu không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản quyền thăm non, chăm sóc con chung.

- *Về tài sản chung:* Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí:* Án phí HNGĐ-ST là 150.000 đồng, mỗi người phải chịu ½. Ông Khanh tự nguyện nộp hết án phí, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000649 ngày 09/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Theo đó, hoàn trả lại cho ông Nguyễn Ngọc Khanh số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND KV8-An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- UBND phường Hà Tiên, tỉnh An Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai